

b) Đối với những vi phạm của công chức, viên chức thuộc cơ quan quản lý đất đai cấp nào thì gửi kiến nghị đến thủ trưởng cơ quan quản lý đất đai cấp đó;

c) Đối với vi phạm của thủ trưởng cơ quan quản lý đất đai thì gửi kiến nghị đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.

2. Trong thời hạn không quá mười lăm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn kiến nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc thủ trưởng cơ quan quản lý đất đai quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thông báo cho người có kiến nghị biết.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 145. Hiệu lực thi hành

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

Luật này thay thế Luật Đất đai năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 1998; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2001.

Bãi bỏ Pháp lệnh về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nước ngoài thuê đất tại Việt Nam năm 1994.

Điều 146. Hướng dẫn thi hành

1. Chính phủ quy định về thời hạn hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất trong phạm vi cả nước. Trong

thời hạn này, người đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 của Luật này mà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì cũng được thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật này.

2. Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật này.

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003. /.

Chủ tịch Quốc hội

NGUYỄN VĂN AN

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 166/2003/NĐ-CP ngày 24/12/2003 về việc thành lập xã, phường thuộc các huyện Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân, Giá Rai, Đông Hải và thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, phường thuộc các huyện Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân, Giá Rai, Đông Hải và thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu như sau:

1. Thành lập phường Nhà Mát thuộc thị xã Bạc Liêu trên cơ sở 2.439 ha diện tích tự nhiên và 9.237 nhân khẩu của xã Hiệp Thành.

Địa giới hành chính phường Nhà Mát: Đông giáp xã Hiệp Thành; Tây giáp huyện Vĩnh Lợi; Nam giáp biển Đông; Bắc giáp phường 2.

Sau khi thành lập phường Nhà Mát, xã Hiệp Thành còn lại 2.512,35 ha diện tích tự nhiên và 5.504 nhân khẩu.

2. Thành lập xã Vĩnh Hậu A thuộc huyện Vĩnh Lợi trên cơ sở 5.150 ha diện tích tự nhiên và 7.416 nhân khẩu của xã Vĩnh Hậu.

Địa giới hành chính xã Vĩnh Hậu A: Đông giáp thị xã Bạc Liêu; Tây giáp xã Vĩnh Hậu; Nam giáp biển Đông; Bắc giáp xã Long Thạnh.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Vĩnh Hậu A, xã Vĩnh Hậu còn lại 6.177 ha diện tích tự nhiên và 8.210 nhân khẩu.

3. Chia xã Phong Thạnh Nam thuộc huyện Phước Long thành xã Phong Thạnh Tây A và xã Phong Thạnh Tây B.

Xã Phong Thạnh Tây A có 5.664 ha diện tích tự nhiên và 9.436 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Phong Thạnh Tây A: Đông giáp xã Vĩnh Phú Tây và huyện Giá Rai; Tây giáp tỉnh Cà Mau; Nam giáp xã Phong Thạnh Tây B; Bắc giáp xã Phước Long và huyện Hồng Dân.

Xã Phong Thạnh Tây B có 5.907 ha diện tích tự nhiên và 9.192 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Phong Thạnh Tây B: Đông giáp huyện Giá Rai; Tây giáp tỉnh Cà Mau; Nam giáp huyện Giá Rai; Bắc giáp xã Phong Thạnh Tây A.

4. Thành lập xã Vĩnh Lộc A thuộc huyện Hồng Dân trên cơ sở 4.237,10 ha diện tích tự nhiên và 9.314 nhân khẩu của xã Vĩnh Lộc.

Địa giới hành chính xã Vĩnh Lộc A: Đông giáp xã Vĩnh Lộc; Tây giáp tỉnh Kiên Giang; Nam giáp xã Ninh Thạnh Lợi; Bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Vĩnh Lộc A, xã Vĩnh Lộc còn lại 4.651,26 ha diện tích tự nhiên và 7.486 nhân khẩu.

5. Thành lập xã Phong Thạnh A thuộc huyện Giá Rai trên cơ sở 3.800 ha diện tích tự nhiên và 9.271 nhân khẩu của xã Phong Thạnh.

Địa giới hành chính xã Phong Thạnh

A: Đông giáp xã Phong Tân; Tây giáp các xã Phong Thạnh Tây, Tân Phong; Nam giáp các thị trấn Giá Rai, Hộ Phòng; Bắc giáp xã Phong Thạnh.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Phong Thạnh A, xã Phong Thạnh còn lại 4.124 ha diện tích tự nhiên và 10.061 nhân khẩu.

6. Thành lập xã Định Thành A thuộc huyện Đông Hải trên cơ sở 2.986,50 ha diện tích tự nhiên và 9.410 nhân khẩu của xã Định Thành.

Địa giới hành chính xã Định Thành A: Đông giáp xã Định Thành; Tây, Nam, Bắc giáp tỉnh Cà Mau.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã Định Thành A, xã Định Thành còn lại 3.010,20 ha diện tích tự nhiên và 9.510 nhân khẩu.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 167/2003/NĐ-CP ngày 24/12/2003 về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Nghĩa Lộ và thị trấn Yên Thế thuộc huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã Nghĩa Lộ và thị trấn Yên Thế thuộc huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái như sau:

1. Chuyển toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã Nghĩa An, Nghĩa Lợi, Nghĩa Phúc thuộc huyện Văn Chấn về thị xã Nghĩa Lộ quản lý.

Thị xã Nghĩa Lộ có 2.966,60 ha diện tích tự nhiên và 26.032 nhân khẩu, có 7 đơn vị hành chính trực thuộc là các phường Trung Tâm, Tân An, Pú Trạng, Cầu Thia và các xã Nghĩa An, Nghĩa Lợi, Nghĩa Phúc.

Địa giới hành chính thị xã Nghĩa Lộ: Đông, Nam, Bắc giáp huyện Văn Chấn; Tây giáp huyện Trạm Tấu.